

Bản án số: **379/2024/HSST**
Ngày: 23/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Quang
Ông Nguyễn Việt Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 359/2024/TLST-HS ngày 06/12/2024. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 387/2024/QĐXXST-HS ngày 09/12/2024 đối với các bị cáo:

Lưu Quang K, sinh năm 1976; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Nơi ở: Số 116 Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Quang K, sinh năm 1940 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1942. Có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1968 và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000755 lập ngày 04/10/2024 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo có các tiền sự, Bản án sau:

- Ngày 09/01/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp tài sản của công dân" (đã xóa án tích).
- Ngày 10/4/2012, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 11/01/2013 (đã xóa án tích).
- Ngày 29/8/2005, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng kể từ ngày vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong).

- Ngày 18/6/2014, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 21/12/2017 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2024, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Quang K là người nghiện ma túy và đã có tiền án, tiền sự về các tội phạm ma túy, từ khoảng năm 2022 đến nay K cùng vợ là Trần Thị Loan thuê trọ tại phòng tầng 2 số nhà 116 Phùng Khoang, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, trưa ngày 23/9/2024, K đi xe ôm đến ngõ 87 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội tìm mua ma túy sử dụng, tại đây K gặp 01 nam thanh niên đi xe máy (chưa rõ lai lịch và biển số xe) và hỏi mua ma túy, K đưa người này 2.000.000 đồng để mua ma túy đá, người này cầm tiền đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho K 01 hộp kim loại và nói cho thêm mấy viên "kẹo", 01 ống thủy tinh để sử dụng. K mang về nhà mở ra xem thì thấy trong hộp có ma túy đá và 08 viên kẹo màu cam in chữ "No see". K đã sử dụng một ít ma túy đá và 01 viên kẹo, số ma túy còn lại K cất giấu trong ngăn kéo tủ gỗ cạnh đầu giường để sử dụng dần. Khoảng 17 giờ 50 ngày 25/9/2024, phòng trọ bị Công an phường Trung Văn đến kiểm tra, K đã lấy trong ngăn kéo tủ gỗ 01 hộp kim loại bên trong có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilong chứa 07 viên nén màu cam dập chữ "No-see" là ma túy giao nộp.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chai nhựa có nắp màu vàng, trên mặt nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ đựng ống nhựa, lỗ còn lại gắn công thủy tinh, bên trong công thủy tinh dính tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy).

- 01 hộp kim loại màu xanh bạc, hình hộp kích thước 1,2x5x10 cm bên trong có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilong chứa 07 viên nén màu cam trên bề mặt viên nén có chữ "No-see".

- 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO Reno 7 vỏ màu đen lắp 01 sim.

Tại **Kết luận giám định số 1017A/KLGD- PC09** ngày 04/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, xác định:

- 01 công thủy tinh dính ma túy loại *Methamphetamine*.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại *Methamphetamine*, khối lượng: 2,324 gam.

- 07 viên nén màu cam dập chữ "No-see" bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại *Methamphetamine*, tổng khối lượng: 3,551 gam.

Tổng khối lượng là 5,875 gam ma túy loại *Methamphetamine*.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Quang K đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lưu Quang K, cơ quan Công an đã tiến hành dẫn giải rà soát hiện trường, nhân chứng và camera khu vực trước cửa số nhà 37, ngõ 87 đường Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội nhưng không xác định được người bán ma túy cho K. Do không rõ nhân thân lai lịch của người bán ma túy nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Đối với Trần Thị Loan là vợ K quá trình điều tra xác định: không sử dụng ma túy, không biết việc K cất giấu ma túy trong phòng nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số 331/CT-VKS ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Lưu Quang K về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo K xác định việc bị cáo đi mua ma túy về cất giấu tại nhà để sử dụng vợ bị cáo không biết. Bị cáo không cho vợ bị cáo sử dụng ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 331/CT-VKS ngày 20/11/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo K từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO Reno 7 vỏ màu đen bên trong lắp 02 sim (điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động của máy) và Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong dán kín mép dán có chữ ký của Lưu Quang K, cán bộ Trần Xuân Sơn, giám định viên Trương Trọng Việt và hình dấu tròn của Công an phường Trung Văn; 01 chai nhựa gắn hai ống hút bằng nhựa; 01 hộp kim loại.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu được lập cùng ngày 25/9/2024, phù hợp với Bản kết luận giám định số 1017/KLGD-PC09 ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17h50 ngày 25/9/2024, tại tầng 2 số nhà 116 đường Phùng Khoang, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Lưu Quang K có hành vi tàng trữ **5,875 gam ma túy loại Methamphetamine** để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Lưu Quang K đã phạm vào tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện hút, có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đi cai nghiện bắt buộc nhưng khi ra trại bị cáo vẫn tiếp tục nghiện hút nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt cũng xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện hút, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm gồm:

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO Reno 7 vỏ màu đen bên trong lắp 02 sim (điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động của máy) thu giữ của bị cáo K. Đây là điện thoại của bị cáo tuy không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với 03 phong bì niêm phong dán kín mép dán có chữ ký của Lưu Quang K, cán bộ Trần Xuân Sơn, giám định viên Trương Trọng Việt và hình dấu tròn của Công an phường Trung Văn; 01 chai nhựa gắn hai ống hút bằng nhựa; 01 hộp kim loại. Đây là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Việc xử lý vật chứng trên theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lưu Quang K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Lưu Quang K 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2024.

Vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO Reno 7 vỏ màu đen bên trong lắp 02 sim (điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động của máy).

Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong dán kín mép dán có chữ ký của Lưu Quang K, cán bộ Trần Xuân Sơn, giám định viên Trương Trọng Việt và hình dấu tròn của Công an phường Trung Văn; 01 chai nhựa gắn hai ống hút bằng nhựa; 01 hộp kim loại.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 60 ngày 21/11/2024.

Bị cáo Lưu Quang K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- Các nị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự
quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Trung Lập